

Số: 41/2025/QĐST-HNGĐ

GB, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2025 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Quý Kh1, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn CN, xã SG, huyện GB, tỉnh BN.

Bị đơn: Chị Lương Thị Th1, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn CN, xã SG, huyện GB, tỉnh BN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Quý Kh1, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn CN, xã SG, huyện GB, tỉnh BN.

Bị đơn: Chị Lương Thị Th1, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn CN, xã SG, huyện GB, tỉnh BN.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Quý Kh1 và chị Lương Thị Th1 tự nguyện thỏa thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trần Quý Kh1 và chị Lương Thị Th1 thỏa thuận giao con chung là cháu Trần Quý Th2, sinh ngày 14/02/2012; cháu Trần Quý Đ1, sinh ngày 05/4/2014 cho chị Th1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị Toà án giải quyết.

Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ:* Không đề nghị Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Trần Quý Kh1 phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001098 ngày 17/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GB, tỉnh BN. Hoàn trả cho anh Kh1 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện GB;
- Chi cục THA DS huyện GB;
- UBND xã SG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Xuân S